

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 46 /2024/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 15 ngày 6 tháng 2022;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 36/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết xét tặng "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" về văn học, nghệ thuật;

Thực hiện Thông báo kết luận số 988-TB/TU ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xét, tặng Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 73/TTr-SKHCN ngày 29 tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *fan*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh Thái Bình;
- Báo Thái Bình;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, KGVX. *fan*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phạm Văn Nghiêm*

**Phạm Văn Nghiêm**





## QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình  
(Kèm theo Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 10 / 12 / 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình

Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) là giải thưởng cao quý của tỉnh Thái Bình để xét tặng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có công trình, cụm công trình nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ hoặc có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật có giá trị xuất sắc, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

#### Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về xét tặng Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình.

#### Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả, đồng tác giả là công dân Việt Nam có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ hoặc có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình về văn học, nghệ thuật được xét tặng Giải thưởng.

2. Cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền và các tổ chức, cá nhân thực hiện xét tặng Giải thưởng.

3. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

#### Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình khoa học và công nghệ bao gồm:

a) Công trình nghiên cứu khoa học là kết quả của hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn;

b) Công trình nghiên cứu phát triển công nghệ là công trình tạo ra công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới, vật liệu mới, giống mới, sản phẩm mới;

c) Công trình ứng dụng công nghệ là công trình ứng dụng thành công công

nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới.

2. Cụm công trình khoa học và công nghệ là kết hợp nhiều công trình khoa học và công nghệ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tập hợp nhiều công trình khoa học và công nghệ của cùng một tác giả hoặc các đồng tác giả đã được xác định thuộc một lĩnh vực khoa học và công nghệ hoặc một lĩnh vực áp dụng;

b) Tập hợp nhiều công trình khoa học và công nghệ do nhiều tác giả thực hiện độc lập, tạo ra cùng một kết quả nhưng sử dụng các phương pháp, nguyên lý, kỹ thuật khác nhau.

Công trình khoa học và công nghệ, cụm công trình khoa học và công nghệ sau đây được viết tắt là công trình.

3. Tác phẩm về văn học, nghệ thuật là sản phẩm của hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật được thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào của tác giả.

Cụm tác phẩm về văn học, nghệ thuật là tập hợp từ hai tác phẩm thuộc một chuyên ngành văn học, nghệ thuật của tác giả.

4. Công trình về văn học, nghệ thuật là sản phẩm của hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực nghiên cứu, lý luận phê bình về văn học, nghệ thuật của tác giả.

Cụm công trình về văn học, nghệ thuật là tập hợp từ hai công trình thuộc một chuyên ngành văn học, nghệ thuật của tác giả.

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình về văn học, nghệ thuật sau đây viết tắt là tác phẩm.

5. Công bố công trình là việc đưa công trình ra trước công chúng dưới dạng xuất bản, thuyết trình, trưng bày, trình diễn và các hình thức khác theo quy định.

Công bố tác phẩm là đưa tác phẩm văn học, nghệ thuật ra trước công chúng dưới các hình thức như: Xuất bản, trưng bày, biểu diễn, thuyết trình,... hoặc đăng ký tác phẩm đó tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Tác giả của công trình, tác phẩm là người trực tiếp sáng tạo ra công trình, tác phẩm; trong trường hợp có hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình, tác phẩm thì gọi là đồng tác giả. Tác giả, đồng tác giả sau đây được gọi tắt là tác giả.

7. Ứng dụng công trình là sử dụng công trình trong thực tiễn nhằm phục vụ lợi ích của con người và xã hội.

8. Giải thưởng về văn học, nghệ thuật đề tính quy đổi, bao gồm:

a) Giải Vàng hoặc Giải Nhất hoặc Giải A hoặc Giải Xuất sắc (sau đây gọi là Giải Vàng) tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; các cuộc thi, liên hoan và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức; các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, các sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Hội Văn học Nghệ thuật cấp tỉnh tổ chức;

b) Giải Bạc hoặc Giải Nhì hoặc Giải B (sau đây gọi là Giải Bạc) tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; các cuộc thi, liên hoan và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức; các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, các sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Hội Văn học Nghệ thuật cấp tỉnh tổ chức;

c) Giải Đồng hoặc Giải Ba hoặc Giải C (sau đây gọi là Giải Đồng) tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; các cuộc thi, liên hoan và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức; các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, các sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Hội Văn học Nghệ thuật cấp tỉnh tổ chức;

d) Giải thưởng tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế.

Giải thưởng quốc tế do cơ quan chuyên môn về hoạt động nghệ thuật của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương xem xét, có văn bản quy đổi, xác nhận về giá trị tương đương Giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.

#### **Điều 5. Nguyên tắc đề nghị, xét tặng Giải thưởng**

1. Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
2. Mỗi tác giả chỉ được đề nghị xét tặng Giải thưởng thuộc một (01) lĩnh vực: Khoa học và công nghệ hoặc Văn học, nghệ thuật.
3. Tác giả công trình, tác phẩm tham gia xét tặng Giải thưởng được xét qua Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp.
4. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng, chính xác.
5. Việc xét tặng Giải thưởng dựa trên cơ sở về chất lượng công trình, tác phẩm và điều kiện, tiêu chuẩn tác giả tham gia xét tặng Giải thưởng; trong mỗi kỳ xét tặng không nhất thiết phải trao tặng đủ các loại giải theo cơ cấu quy định

tại Điều 7 nếu như tác giả có công trình, tác phẩm không đảm bảo điều kiện xét tặng được quy định tại Điều 11, Điều 12 của Quy chế này.

6. Khi có nhiều hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng có điểm hoặc giải thưởng quy đổi của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành, vượt quá cơ cấu quy định thì việc xét tặng Giải thưởng ưu tiên theo thứ tự như sau:

a) Công trình, tác phẩm phục vụ trực tiếp sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của tỉnh;

b) Công trình, tác phẩm không sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc sử dụng một phần ngân sách Nhà nước;

c) Tác giả công trình, tác phẩm là người khuyết tật;

d) Tác giả công trình, tác phẩm là nữ;

e) Tác giả công trình, tác phẩm trẻ tuổi.

7. Tác giả công trình, tác phẩm có hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng không được tham gia là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp của kỳ xét tặng đó.

8. Các trường hợp không được tham gia xét tặng Giải thưởng:

a) Các tác giả công trình, tác phẩm đã được tặng "Giải thưởng Lê Quý Đôn tỉnh Thái Bình", trừ các tác giả có tác phẩm đã được tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Bình mang tên Nhà bác học Lê Quý Đôn;

b) Công trình, tác phẩm có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước;

c) Công trình, tác phẩm có quyết định đình bản, thu hồi của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc đang xảy ra tranh chấp quyền tác giả; có nội dung độc hại, gây hủy hoại đạo đức, xã hội hoặc trái với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tác giả đang trong thời gian phạt tù, truy cứu trách nhiệm hình sự; tác giả đang trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, đang bị điều tra, thanh tra, kiểm tra các dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ theo quy định của pháp luật;

d) Toàn bộ công trình, tác phẩm hoặc một phần của công trình, tác phẩm đã được xét tặng Giải thưởng trong các kỳ xét tặng trước đó; đã bán bản quyền hoặc không còn tác phẩm gốc.

#### **Điều 6. Thời gian tổ chức xét tặng Giải thưởng**

Giải thưởng được tổ chức xét tặng 05 năm một lần và công bố, trao thưởng vào dịp kỷ niệm Ngày sinh Nhà bác học Lê Quý Đôn (ngày 02/8) hoặc vào thời điểm phù hợp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Thời gian xét tặng và trao Giải thưởng lần thứ Nhất thực hiện vào năm 2026.

## **Điều 7. Cơ cấu Giải thưởng**

### 1. Về khoa học và công nghệ, gồm:

a) Giải thưởng xét tặng cho tác giả có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ thuộc 04 lĩnh vực sau:

- Khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ (03 loại: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ);

- Khoa học y, dược (03 loại: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ);

- Khoa học nông nghiệp (03 loại: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ);

- Khoa học xã hội và nhân văn (01 loại: Nghiên cứu khoa học).

b) Số lượng Giải thưởng tối đa là 20 Giải thưởng, gồm:

- 06 Giải thưởng cho các tác giả công trình, cụm công trình lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ;

- 06 Giải thưởng cho các tác giả công trình, cụm công trình lĩnh vực khoa học y, dược;

- 06 Giải thưởng cho các tác giả công trình, cụm công trình lĩnh vực khoa học nông nghiệp;

- 02 Giải thưởng cho các tác giả công trình, cụm công trình lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

### 2. Về văn học, nghệ thuật, gồm:

a) Giải thưởng xét tặng cho tác giả có tác phẩm thuộc 09 chuyên ngành, mỗi chuyên ngành gồm 02 lĩnh vực: Sáng tác và nghiên cứu lý luận phê bình:

- Âm nhạc: Tác phẩm thuộc các thể loại âm nhạc; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về âm nhạc;

- Điện ảnh: Bộ phim thuộc các loại hình phim theo quy định tại Luật Điện ảnh; kịch bản được dựng thành phim và được công chiếu; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về điện ảnh;

- Kiến trúc: Công trình kiến trúc được xây dựng; quy hoạch được phê duyệt, triển khai; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về kiến trúc;

- Múa: Vở múa thuộc các loại hình múa; kịch bản múa được dàn dựng và được công diễn; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về múa;

- Mỹ thuật: Tác phẩm thuộc các loại hình mỹ thuật; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về mỹ thuật;

- Nhiếp ảnh: Tác phẩm thuộc các loại hình nhiếp ảnh; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về nhiếp ảnh;

- Sân khấu: vở diễn thuộc các loại hình sân khấu; kịch bản được dàn dựng thành vở diễn và được công diễn; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về sân khấu;

- Văn học: Tác phẩm thuộc các thể loại văn học; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về văn học;

- Văn nghệ dân gian: Tác phẩm thuộc các thể loại văn nghệ dân gian; công trình nghiên cứu lý luận phê bình về văn nghệ dân gian.

b) Số lượng Giải thưởng: Tối đa là 18 Giải thưởng đối với 09 chuyên ngành thuộc 02 lĩnh vực quy định tại điểm a khoản này.

### **Điều 8. Các khoản chi liên quan đến việc xét tặng và trao Giải thưởng**

1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng.
2. Công tác tuyên truyền về Giải thưởng; công bố thông tin về kết quả xét tặng Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng.
3. Họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp.
4. Tổ chức Lễ trao Giải thưởng.
5. Tiền thưởng cho các tác giả công trình, tác phẩm đạt Giải thưởng.
6. Các khoản chi hợp pháp khác (nếu có).

Mức thưởng cho các tác giả công trình, tác phẩm đạt Giải thưởng và mức chi thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; các nội dung chi khác thực hiện theo quy định hiện hành và dự toán trong Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng của từng đợt xét tặng Giải thưởng.

### **Điều 9. Quyền lợi và trách nhiệm của tác giả được tặng Giải thưởng**

1. Được tặng 01 Bằng chứng nhận Giải thưởng, 01 Biểu tượng Giải thưởng, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và các quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 10. Quy định về thu hồi Giải thưởng**

Cơ quan Thường trực xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Bằng chứng nhận Giải thưởng, Biểu tượng Giải thưởng, tiền thưởng và hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng trong các trường hợp sau:

1. Tác giả công trình, tác phẩm vi phạm quyền tác giả, có sự tranh chấp về quyền tác giả; vi phạm quy định chuyên môn; vi phạm các tiêu chuẩn về đạo đức, y đức hoặc phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân bị nhận hình thức kỷ luật



từ mức khiển trách trở lên và vi phạm các quy định khác của pháp luật.

2. Tác giả công trình, tác phẩm kê khai thành tích sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

## Chương II ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

**Điều 11. Điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ**

1. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

a) Đối với tác giả

Tác giả là công dân Việt Nam, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và công nghệ;

Tác giả không vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ;

Đối với trường hợp đồng tác giả thì mỗi tác giả phải đóng góp tối thiểu 20% vào giá trị của công trình;

Mỗi tác giả chỉ được đề nghị xét tặng Giải thưởng đối với 01 công trình.

b) Đối với công trình phải đáp ứng các điều kiện sau:

Đối với công trình thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ; khoa học y dược; khoa học nông nghiệp; khoa học xã hội và nhân văn thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Bình và phục vụ trực tiếp vào sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Thái Bình;

Được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn ít nhất 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Tiêu chuẩn của công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng

a) Đối với công trình nghiên cứu khoa học:

- Giá trị khoa học và công nghệ: Bổ sung được tri thức mới, tư tưởng mới hoặc có những phát hiện khoa học mới đưa đến nhận thức, cách tiếp cận mới trong khoa học hoặc có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình;

- Giá trị thực tiễn: Có tác động đến nhận thức và đời sống xã hội hoặc góp phần xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình trên cơ sở khoa học và thực tiễn của công trình. Có tác dụng tốt, được ứng dụng trong công tác nghiên cứu giáo dục và đào tạo.



- Tính hiệu quả: Dem lại hiệu quả kinh tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế của tỉnh hoặc làm thay đổi hợp lý cơ cấu ngành nghề; tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động; giảm thiểu tác động xấu đến môi trường hoặc đóng góp quan trọng cho việc dự báo xu hướng tương lai; hoạch định chính sách và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chuyển biến nhận thức của xã hội;

- Khả năng nhân rộng: Có khả năng chuyển giao, nhân rộng trong phạm vi ngành, nghề, lĩnh vực hoặc toàn xã hội.

b) Đối với công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ:

- Giá trị khoa học và công nghệ: Giải quyết được các vấn đề then chốt để cải tiến, đổi mới công nghệ hoặc tạo ra được công nghệ có tác dụng hơn công nghệ tương tự khác đang ứng dụng tại tỉnh;

- Giá trị thực tiễn: Góp phần đổi mới công nghệ hoặc tạo ra sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, có khả năng nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm;

- Tính hiệu quả: Dem lại hiệu quả kinh tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế hoặc làm thay đổi hợp lý cơ cấu ngành nghề; tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của sản phẩm;

- Khả năng nhân rộng: Có khả năng chuyển giao, nhân rộng trong phạm vi ngành, nghề, lĩnh vực hoặc toàn xã hội.

c) Đối với công trình ứng dụng công nghệ:

- Giá trị khoa học và công nghệ: Góp phần tạo được phương án tổng thể với các giải pháp kỹ thuật kèm theo hoặc tạo ra những cải tiến kỹ thuật, công nghệ để ứng dụng thành công và sáng tạo công nghệ tiên tiến trong các công trình lớn của tỉnh Thái Bình hoặc có tác động đến hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của công trình đó;

- Giá trị thực tiễn: Mang lại hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội hoặc quốc phòng - an ninh hoặc hội nhập quốc tế; bảo vệ môi trường;

- Tính hiệu quả: Dem lại hiệu quả kinh tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế của tỉnh hoặc làm thay đổi hợp lý cơ cấu ngành nghề; tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của sản phẩm;

- Khả năng nhân rộng: Có khả năng chuyển giao, nhân rộng trong phạm vi ngành, nghề, lĩnh vực hoặc toàn xã hội.



## **Điều 12. Điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng về văn học, nghệ thuật**

### 1. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

#### a) Đối với tác giả

Tác giả là công dân Việt Nam, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương;

Tác giả không vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ;

Đối với trường hợp đồng tác giả thì mỗi tác giả phải đóng góp tối thiểu 20% vào giá trị của tác phẩm;

Mỗi tác giả chỉ được đề nghị xét tặng Giải thưởng đối với 01 lĩnh vực trong một chuyên ngành.

#### b) Đối với tác phẩm phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tác phẩm có giá trị cao về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Bình;

- Có tác dụng tốt trong giáo dục, xây dựng con người mới, nâng cao trình độ thẩm mỹ của Nhân dân;

- Đã được công bố theo quy định tại khoản 5, Điều 4 của Quy chế này.

### 2. Tiêu chuẩn tác phẩm xét tặng Giải thưởng

Tác phẩm đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về nội dung tư tưởng: Tác phẩm có giá trị cao về nội dung tư tưởng, phản ánh sâu sắc chân thực về đề tài đất nước, con người Việt Nam, về truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng của mảnh đất và con người Thái Bình qua các thời kỳ lịch sử, nhất là trong thời kỳ đổi mới; góp phần tích cực vào việc xây dựng, phát triển văn hóa, con người, phát triển quê hương, đất nước; tác phẩm có tác dụng tuyên truyền sâu rộng, giáo dục truyền thống, khơi dậy niềm tự hào và nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân trong công cuộc xây dựng, phát triển tỉnh Thái Bình;

b) Về nghệ thuật: Tác phẩm phải có tính sáng tạo và giá trị thẩm mỹ cao, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, hội nhập và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

c) Tác động xã hội: Tác phẩm được công chúng hưởng ứng, tiếp nhận và có sức lan tỏa trong Nhân dân; góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao trí tuệ, tình cảm, đạo đức, trình độ thẩm mỹ của Nhân dân trong và ngoài tỉnh;

d) Về giải thưởng: Tác phẩm đã được tặng ít nhất một Giải Vàng hoặc một Giải Bạc hoặc một Giải Đồng tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển

lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức hoặc các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật do Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương tổ chức (sau đây gọi tắt là Giải Vàng; Giải Bạc; Giải Đồng cấp Trung ương);

Giải thưởng cuộc thi, liên hoan, triển lãm do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Văn học Nghệ thuật cấp tỉnh tổ chức hoặc giải thưởng tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế được tính quy đổi Giải thưởng;

đ) Kịch bản được dựng thành phim và công chiếu hoặc kịch bản được dàn dựng thành vở diễn và công diễn hoặc kịch bản múa được dàn dựng và công diễn phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm d khoản này.

### **Điều 13. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ:

a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản chính);

b) Báo cáo tóm tắt công trình (bản chính);

c) Tài liệu liên quan đến việc công bố hoặc bản chính văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình;

d) Báo cáo tóm tắt hiệu quả công trình;

đ) Tài liệu khác liên quan đến công trình (nếu có).

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng về văn học, nghệ thuật:

a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản chính);

b) Bản sao, ảnh chụp tác phẩm đề nghị xét tặng Giải thưởng, kèm theo các thông tin cơ bản về năm, tháng được công bố, sử dụng; tóm tắt nội dung tác phẩm;

c) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định tặng giải thưởng hoặc giấy chứng nhận giải thưởng quy định tại khoản 2 Điều 12 Quy chế này;

d) Các tài liệu khác có liên quan đến tác phẩm (nếu có).

3. Công trình, tác phẩm của đồng tác giả phải có văn bản ủy quyền đại diện đứng tên nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng và văn bản thỏa thuận về chủ sở hữu, quyền tác giả theo quy định của pháp luật.

4. Các tài liệu của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng phải sử dụng tiếng Việt.

### Chương III

## QUY TRÌNH VÀ HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

#### **Điều 14. Quy trình tổ chức xét tặng Giải thưởng**

1. Cơ quan Thường trực xét tặng Giải thưởng (sau đây gọi tắt là Cơ quan Thường trực) là Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng.

Vào Quý I, II của năm trước năm tổ chức xét tặng Giải thưởng, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình và các sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng.

2. Sau khi có Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm thông báo rộng rãi, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để tập thể, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Giải thưởng.

5. Tổ chức Lễ Công bố, trao Giải thưởng theo quy định.

#### **Điều 15. Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp**

1. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện qua 2 cấp Hội đồng, gồm:

- a) Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh (gọi tắt là Hội đồng cấp tỉnh);
- b) Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành (gọi tắt là Hội đồng chuyên ngành).

#### **2. Hội đồng cấp tỉnh**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (sau khi thống nhất với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xét tặng Giải thưởng và Tổ Thư ký giúp việc cho Hội đồng cấp tỉnh.

Hội đồng cấp tỉnh có từ 15-17 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng cấp tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Phó Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh, các thành viên khác là Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình, lãnh đạo các sở, ngành có liên quan.

### 3. Hội đồng chuyên ngành

#### a) Hội đồng chuyên ngành về khoa học và công nghệ

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập các Hội đồng chuyên ngành về khoa học và công nghệ và Tổ Thư ký giúp việc cho Hội đồng chuyên ngành.

Hội đồng chuyên ngành có từ 07-09 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Phó Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành là đại diện lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các thành viên khác. Thành viên Hội đồng chuyên ngành gồm các nhà quản lý, các nhà khoa học có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình. Thành viên Hội đồng chuyên ngành không có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét tặng Giải thưởng.

Đại diện các cơ sở đã ứng dụng kết quả của công trình là đại biểu được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng chuyên ngành. Trường hợp cần thiết, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có thể mời chuyên gia tư vấn độc lập để lấy thêm ý kiến đối với công trình.

#### b) Hội đồng chuyên ngành về văn học, nghệ thuật

Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập các Hội đồng chuyên ngành về văn học, nghệ thuật và Tổ Thư ký giúp việc cho Hội đồng.

Hội đồng chuyên ngành có từ 07-09 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành là đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phó Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành là đại diện lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình và các thành viên khác. Thành viên Hội đồng chuyên ngành gồm nhà quản lý, các văn nghệ sĩ có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Thành viên Hội đồng chuyên ngành không có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét tặng Giải thưởng.

Trường hợp cần thiết, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thể mời đại diện các văn nghệ sĩ của các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương tham gia Hội đồng chuyên ngành để đánh giá hoặc lấy ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập.

### 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp

a) Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp đánh giá công bằng, dân chủ, khách quan, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Cuộc họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản) chủ trì;

c) Số lượng Hội đồng chuyên ngành phụ thuộc vào các lĩnh vực, chuyên ngành có công trình, tác phẩm đề nghị xét tặng Giải thưởng. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng chuyên ngành có thể tổ chức khảo sát thực tế để có thêm căn cứ xem xét, đánh giá công trình, tác phẩm;

d) Hội đồng chuyên ngành về khoa học và công nghệ xem xét, chấm điểm hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng và lựa chọn hồ sơ đạt điểm trung bình cao nhất đề nghị Hội đồng cấp tỉnh xét tặng Giải thưởng (điểm trung bình phải đạt từ 70 điểm trở lên theo thang điểm 100, trong đó không có thành viên của Hội đồng chấm điểm hồ sơ dưới 50 điểm);

Hội đồng chuyên ngành về văn học, nghệ thuật xem xét hồ sơ, thời gian công bố, tính hợp pháp của tác phẩm; đánh giá về nội dung tư tưởng và giá trị nghệ thuật của từng tác phẩm và lựa chọn hồ sơ có giải thưởng quy đổi cao nhất đạt từ Giải Đồng cấp Trung ương đề nghị Hội đồng cấp tỉnh xét tặng Giải thưởng theo Quy chế này;

đ) Hội đồng cấp tỉnh chỉ xem xét những công trình, tác phẩm được Hội đồng chuyên ngành đề nghị. Hội đồng cấp tỉnh có thể mời các chuyên gia tư vấn độc lập có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu để đánh giá các công trình, tác phẩm;

Công trình, tác phẩm được đề nghị tặng Giải thưởng phải đạt ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý (thành viên vắng mặt gửi ý kiến bằng văn bản).

#### 5. Trách nhiệm của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp

Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm toàn diện về hoạt động của Hội đồng, bảo đảm về tiến độ, thời gian, kết quả xét tặng Giải thưởng của Hội đồng; Phó Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ khi Chủ tịch Hội đồng phân công hoặc ủy quyền.

Thành viên của Hội đồng chuyên ngành có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng bằng văn bản; thành viên Hội đồng vắng mặt phải gửi Phiếu nhận xét, đánh giá công trình, tác phẩm đề nghị xét tặng Giải thưởng cho Hội đồng trước khi Hội đồng tiến hành họp 01 ngày.

Thành viên Hội đồng cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét và bỏ phiếu lựa chọn hồ sơ đề nghị tặng Giải thưởng.

Hội đồng chuyên ngành phải hoàn thành công tác xét tặng Giải thưởng trong thời hạn 30 ngày (tính cả ngày lễ, ngày nghỉ) kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ. Hội đồng cấp tỉnh phải hoàn thành công tác xét tặng Giải thưởng trong thời hạn 30 ngày (tính cả ngày lễ, ngày nghỉ) kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng chuyên ngành.

#### 6. Tổ Thư ký giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp

Tổ Thư ký có từ 03-05 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng và các thành viên. Tổ Thư ký có trách nhiệm tổng hợp, gửi các tài liệu cho thành viên Hội đồng, phục vụ cuộc họp của Hội đồng và thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Tổ trưởng Tổ Thư ký phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ Thư ký.

#### **Điều 16. Quyết định tặng Giải thưởng và công bố kết quả xét tặng Giải thưởng**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có kết quả xét tặng Giải thưởng của Hội đồng cấp tỉnh, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tổng hợp, công bố công khai kết quả xét tặng Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh (*nếu có*); hoàn thiện thủ tục, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Giải thưởng.

Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kết quả xét tặng Giải thưởng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định tặng Giải thưởng.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí xét tặng Giải thưởng được thực hiện từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương**

##### 1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình và các sở, ngành có liên quan:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng và trao Giải thưởng;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế tại thời điểm xét tặng Giải thưởng; lập dự toán kinh phí xét tặng Giải thưởng gửi Sở Tài chính tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành.

c) Triển khai Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng;

d) Tuyên truyền, phát động về Giải thưởng;



- d) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng cấp tỉnh;
- e) Thành lập Hội đồng chuyên ngành về khoa học và công nghệ;
- g) Tiếp nhận, xử lý đơn kiến nghị, phản ánh *(nếu có)*;
- h) Tổng hợp, công bố công khai kết quả xét tặng Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- i) Tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Giải thưởng;
- k) Tổ chức công bố, Lễ trao Giải thưởng theo quy định;
- l) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tuyên truyền rộng rãi kết quả xét tặng Giải thưởng.

## 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức có liên quan:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng và trao Giải thưởng;

Lập dự toán kinh phí về lĩnh vực văn học, nghệ thuật gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp;

Triển khai Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng;

Tuyên truyền, phát động về Giải thưởng;

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng cấp tỉnh;

Xử lý đơn kiến nghị, phản ánh *(nếu có)*;

Tổ chức công bố, Lễ trao Giải thưởng theo quy định.

- b) Thành lập Hội đồng chuyên ngành về văn học, nghệ thuật

## 3. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ:

a) Xây dựng Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các công trình, đăng ký tham dự xét tặng Giải thưởng; quy định về đối tượng; giới hạn thời gian, thời hạn nhận công trình; thời điểm công bố và tổ chức trao thưởng; quy định về cách thức xác định công trình, đạt giải; các văn bản có liên quan đến quá trình xét tặng Giải thưởng;

b) Xây dựng dự toán kinh phí xét tặng Giải thưởng về lĩnh vực khoa học và



công nghệ do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp;

c) Thực hiện Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Tuyên truyền, phát động về Giải thưởng; tổ chức tiếp nhận, phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gửi Tổ Thư ký tổng hợp theo quy định;

đ) Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành gửi Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét quyết định;

e) Xử lý đơn kiến nghị, phản ánh (nếu có);

g) Tổ chức công bố, Lễ trao Giải thưởng theo quy định.

#### 4. Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ:

a) Xây dựng Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các tác giả và tác phẩm đăng ký tham dự xét tặng Giải thưởng; quy định về đối tượng; giới hạn thời gian, thời hạn nhận tác phẩm; thời điểm công bố và tổ chức trao thưởng; quy định về cách thức xác định tác phẩm đạt giải; các văn bản có liên quan đến quá trình xét tặng Giải thưởng;

b) Xây dựng dự toán kinh phí xét tặng Giải thưởng về lĩnh vực văn học, nghệ thuật do Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình thực hiện gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp;

c) Thực hiện Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xem xét quyết định;

đ) Tuyên truyền, phát động về Giải thưởng; tổ chức tiếp nhận, phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gửi Tổ Thư ký tổng hợp theo quy định;

e) Xử lý đơn kiến nghị, phản ánh (nếu có);

g) Tổ chức công bố, Lễ trao Giải thưởng theo quy định.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Bản tin nội bộ và các hoạt động liên quan đến xét tặng Giải thưởng.

6. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện

theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành.

7. Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình tổ chức tuyên truyền về Giải thưởng.

8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, tổ chức họp Hội đồng cấp tỉnh và trình phê duyệt quyết định tặng Giải thưởng; tuyên truyền về Giải thưởng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

9. Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố; đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn thực hiện tuyên truyền về Giải thưởng.

10. Các sở, ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm cử thành viên tham gia Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để xử lý các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng.

#### **Điều 19. Xử lý vi phạm**

1. Cá nhân, tổ chức vi phạm tại Điều 10 của Quy chế này thì Cơ quan Thường trực đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, thu hồi Giải thưởng và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình xét tặng Giải thưởng, nếu thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan vi phạm Quy chế và những quy định về tổ chức xét tặng Giải thưởng phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.